

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN ĐAK PƠ**

Số: /TB-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đak Pơ, ngày tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO

**Về việc khởi công xây dựng hạng mục công trình đường Nguyễn Tất Thành
(Lê Lợi đến Hùng Vương)**

Kính gửi: Tổ trưởng Tổ dân phố 2.

Ủy ban nhân dân thị trấn Đak Pơ thông báo về việc khởi công xây dựng hạng mục công trình đường Nguyễn Tất Thành (Lê Lợi đến Hùng Vương), do BQL các công trình đầu tư xây dựng của huyện làm chủ đầu tư đến Tổ dân phố 2 để biết và thông báo đến nhân dân biết. (Gửi kèm thông báo)./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy TT;
- Thường trực HĐND TT;
- Ủy ban MTTQVN thị trấn;
- Các tổ chức Đoàn thể thị trấn;
- Lưu: VT, Tuấn, Hương_(TP).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Duy Nhất

Số : 18/TB-BQL

Dak Pơ, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH,
CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Kính gửi :

- Sở xây dựng tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Dak Pơ.

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Dak Pơ báo cáo về việc khởi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng như sau:

1. Tên công trình xây dựng; thuộc dự án: **Đường Nguyễn Tất Thành (đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Hùng Vương), huyện Dak Pơ, tỉnh Gia Lai .**

2. Địa điểm xây dựng : thị trấn, huyện Dak Pơ, tỉnh Gia Lai.

3. Tên và địa chỉ chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Dak Pơ.

- Tổ dân phố, 2 thị trấn Dak Pơ, huyện Dak Pơ, tỉnh Gia Lai.

- Điện thoại: 059.3.738.267

Fax: 059.3.738.267

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

- Người phụ trách: Tổng Bửu Toàn.

- Số điện thoại: 0905.001.299.

5. Quy mô công trình xây dựng (nêu quy mô, các thông số kỹ thuật chủ yếu và công năng sử dụng của công trình xây dựng như sau:

Đường Nguyễn Tất Thành (đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Hùng Vương) huyện Dak Pơ chiều dài tuyến 1.406,45m: Điểm đầu tuyến giao với đường Lê Lợi; điểm cuối tuyến Km1+406,45m giao với đường Hùng Vương (Km94+380m - QL 19). Đường được mở rộng, nâng cấp trên đường hiện trạng với quy mô đường đô thị, cấp III, vận tốc thiết kế 40km/h, mặt đường bê tông nhựa. Cụ thể:

a. Nền đường:

$B_{\text{nền}} = 25\text{m}$ (bằng chỉ giới xây dựng), đất cấp 3, taluy đào 1/1, taluy đắp 1/1,5, hoàn thiện lu lèn K95. Vĩa hè đất cấp 3 lu lèn K95, dốc 2% về phía mặt đường, bề rộng vĩa hè $3,7\text{m} \times 2 = 7,4\text{m}$ (kể cả bó vĩa).

Một số vị trí nền đắp cao thực hiện gia cố taluy từ 2 đầu cống bằng tấm ốp BTXM đúc sẵn khoét lỗ ở giữa, kích thước (40x40x5)cm. Tổng diện tích gia cố 1.932m².

b. Mặt đường:

Mặt đường bê tông nhựa thiết kế với tải trọng 10T/trục, $E_{yc} = 120\text{Mpa}$. $B_{\text{mặt}} = 17,6\text{m}$ gồm: $7,5\text{m} \times 2$ (mặt bê tông nhựa) + $0,3\text{m} \times 2$ (đan rãnh) + 2m (dải phân cách giữa). Dốc ngang mặt đường 2%, kết cấu mặt đường như sau:

- Kết cấu làm mới: 7cm bê tông nhựa chặt 19; tưới nhựa thấm bảm 1kg/m²; 12cm CPDD loại 1 D_{max} 25mm lu lên K98; 18cm CPDD loại 1 D_{max} 37,5mm lu lên K98; 30cm đất đồi chọn lọc K98; nền đường lu lên K95.

- Kết cấu tăng cường trên đường cũ: 7cm bê tông nhựa chặt 19; tưới nhựa thấm bảm 1kg/m²; 12cm CPDD loại 1 D_{max} 25mm lu lên K98; bù vênh CPDD loại 1 D_{max} 25mm lu lên K98; mặt đường cũ tận dụng (sau khi sửa chữa hư hỏng, hoàn trả kết cấu).

- Đối với mặt đường hư hỏng, xử lý đào bỏ phần bị hư hỏng đến đủ chiều sâu, xử lý lu khuôn đường từ K95 lên K98 dày 20cm; xử lý thêm móng CPDD loại 1 D_{max} 37,5mm dày 18cm, lu lên K98. Kết cấu sau khi sửa chữa đạt cao độ bằng mặt đường hiện trạng. Riêng mặt đường BTXM, xử lý cào tạo nhám trước khi tiến hành tăng cường mặt đường.

- Kết cấu vuốt nối đường nhựa cũ: Láng nhựa 3 lớp TCN 4,5kg/m²; 18cm CPDD loại 1 D_{max} 37,5mm lu lên K98; 30cm đất đồi chọn lọc lu lên K98; Đào bỏ mặt đường láng nhựa cũ hư hỏng.

c. Bó vỉa, đan rãnh, dải phân cách:

- Kết cấu bó vỉa, đan rãnh bằng BTXM đá 1x2 mác 200; cấu tạo: Bó vỉa vát xiên kích thước rộng 30cm, cao 12cm; đan rãnh rộng 30cm, dốc đan rãnh 5%; bố trí khe co cụm ly 5m/khe. Tổng chiều dài bó vỉa, đan rãnh 2.644m.

- Dải phân cách giữa rộng 2m, thành dải bằng BTXM đá 2x4 mác 200 tiết diện (20x50)cm, chôn sâu 20cm, đỉnh dải cao hơn mặt đường 30cm. Mỗi đầu dải bố trí lối đi bộ rộng 2,5m, lát gạch terrazzo dày 3cm. Trong dải phân cách đắp đất hữu cơ để trồng cây.

- Riêng đoạn dải phân cách từ Km0+27,52m -:- Km1+247,77m: Khoan cấy thép neo D12 dọc theo chiều dài dải phân cách, cách khoảng 1m/lỗ để liên kết với mặt đường hiện trạng.

- Dải phân cách hoàn thiện được sơn phản quang trắng – đỏ 2 lớp để đảm bảo an toàn giao thông. Tổng chiều dài dải phân cách làm mới 2.347m.

d. Thoát nước:

- Thoát nước ngang: Tần suất thiết kế 4%, cống ngang bằng BTCT tải trọng thiết kế H30-XB80: Tận dụng các cống còn tốt và đảm bảo khẩu độ, nối dài đủ bề rộng nền đường thiết kế mới. Khối lượng: 2 cống tròn D100cm dài 50,52m (nối dài 21,22m); 1 cống tròn D150cm 37,92m (nối dài 18,22m); 1 cống tròn 2D150cm 37,70m (nối dài 19,72m).

- Thoát nước dọc: Tần suất thiết kế 10%, bằng mương xây đập đan kích thước (50xH)cm. Thân mương bằng đá hộc xây VXM mác 100 dày 30cm, đáy mương BTXM đá 2x4 mác 150 dày 15cm, đập đan BTCT, gờ mương BTXM đá

1x2 mác 200. Hệ thống mương dọc được kết nối với hệ thống thoát nước hiện trạng của các tuyến đường lân cận, đảm bảo thoát nước liên tục. Tổng chiều dài mương xây làm mới khoảng 2.077,6m; mương xây đầu nối vào thoát nước hiện trạng khoảng 133,57m (phần mương xây hở dài 10,3m, còn lại là dẫy đan).

+ Tại vị trí giao đường nhánh, lối vào cơ quan, trường học,... thoát nước dọc bằng cống hộp BTCT H(75x75)cm, số lượng 133m/10 cống.

+ Các hố ga thu nước kích thước (1,6x1,6)m kết cấu đá hộc xây VXM mác 100, dẫy đan BTCT, gổ đan BTCT, đáy hố ga thấp hơn đáy mương 40cm, tổng cộng 108 hố ga làm mới.

+ Cửa thu nước BTXM đá 1x2 mác 200, nắp cửa thu lắp tấm chắn rác bằng thép, mỗi cửa thu đặt 1 ống PVC D250mm dài 0,75m dẫn nước vào hố ga. Tổng cộng 108 cửa thu nước làm mới.

e. Cống kỹ thuật: Bố trí 02 cống kỹ thuật qua đường tại Km0+405,04m -:- Km0+926,67m bằng cống hộp BTCT H(100x100)cm, mỗi cống dài 18cm. Hố ga 2 đầu cống và hố ga giữa tại dải phân cách kích thước mặt bằng (1,6x1,6)m, thành hố bằng đá hộc xây VXM mác 100 dày 30cm, dẫy đan BTCT. Thân cống đệm CPDD giảm tải.

f. An toàn giao thông: Bố trí hoàn chỉnh các cọc tiêu, biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn QCVN 41/2019 : BGTVT.

6. Danh sách các nhà thầu chính và nhà thầu phụ: (tổng thầu, các nhà thầu chính: khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng, quản lý dự án)

- Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH một thành viên TCD Đại Nam;
- Nhà thầu lập TK XD: Công ty TNHH một thành viên TCD Đại Nam;
- Nhà thầu thẩm tra BCKT kỹ thuật: Công ty TNHH Triều Nguyễn Gia Lai;
- Tổ chức thẩm định TKXD: Sở Xây dựng;
- Nhà thầu thi công: Liên doanh Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ An Phú và Công ty Cổ phần Quản lý và sửa chữa đường bộ Gia Lai.
- Nhà thầu tư vấn giám sát: Liên doanh công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Việt Sinh Phát và công ty TNHH một thành viên Phúc Lộc Yên;

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến).

- Ngày khởi công : 01/12/2021

- Ngày hoàn thành : 25/11/2022.

Đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai tổ chức kiểm tra hạng mục công trình, công trình xây dựng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu. VT



Huỳnh Hữu Tuấn